

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/LĐ-PT
Ngày: 29-12-2021
V/v Tranh chấp đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Thẩm phán: Ông Lê Vũ Tiến và Bà Thái Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (số Q TĐT, phường P, thành phố H) mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số: 02/2021/TLPT-LĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do Bản án Lao động sơ thẩm số: 01/2021/LĐ-ST ngày 26/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 147/2021/QĐ-PT ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Thành C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: A Kiệt B, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần đầu tư dệt may TAP;

Địa chỉ trụ sở: Đường số C, Cụm công nghiệp A, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bạch Quang M - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Kiến A, sinh năm 1972;

Địa chỉ: kiệt D phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Văn bản ủy quyền số: 1 GUQ/Cty TAP-2021, ngày 19/4/2021); ông A có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lý Ngọc Tuấn A, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ N, khu vực M, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Chị Hồ Thị A, sinh năm 1975; Địa chỉ: kiệt T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980; địa chỉ: số Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn anh Lê Thành C trình bày:

Ngày 01/4/2019, anh Lê Thành C và Công ty Cổ phần đầu tư dệt may TAP (viết tắt là Công ty) có ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 781/2019-HĐLĐ, có hiệu lực từ ngày 01/4/2019, vị trí làm việc là Công nhân may công nghiệp, mức lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 4.192.300 đồng/tháng.

Vào lúc 14 giờ ngày 18/5/2019, sau cuộc họp về vấn đề làm việc tăng ca ngày Chủ nhật, giữa Phó Giám đốc Công ty là anh Hồ Sỹ L và chuyên 11 (trưởng chuyên là chị Hồ Thị A), anh C làm việc khoảng 01 tiếng đồng hồ thì nghe từ loa máy giọng anh Lý Ngọc Tuấn A (làm công tác điều độ) phát ra nội dung là mời anh C lên Phòng nhân sự làm việc và rời khỏi công ty. Sau đó, anh C có lên Phòng nhân sự thì được cán bộ trả lời Phòng nhân sự không biết vấn đề của anh C, nên anh quay lại gặp anh L và anh Tuấn A đề nghị nhận Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, nhưng không có Quyết định; anh Tuấn A nói anh C cứ về nhà nếu có Quyết định sẽ gửi về sau. Từ đó đến nay anh C không nhận được thông tin gì từ phía Công ty. Khoảng 03 ngày sau, anh C trở lại Công ty gặp anh Tuấn A để hỏi xin nhận Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nhưng anh Tuấn A nói bây giờ vì Công ty không ban hành nên anh không có để giao cho anh C.

Anh C xác nhận đã nhận đủ lương tháng 4 và tháng 5/2019 từ Công ty. Từ đó đến nay anh C đi làm thêm bên ngoài, không ký hợp đồng làm việc cho công ty nào nữa, các chế độ bảo hiểm anh C chưa nhận được.

Do đó, anh C khởi kiện yêu cầu Công ty TAP nhận anh trở lại làm việc và bồi thường cho anh tổng số tiền là 111.482.000 đồng (bao gồm các khoản sau: tiền lương, tiền bảo hiểm trong những ngày anh không làm việc tại Công ty tính từ ngày 19/5/2019 đến ngày 02/6/2020 là: 73.693.000 đồng; tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 20.370.000 đồng; tiền bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động: 8.384.600 đồng; bồi thường 45 ngày không báo trước: 6.288.400 đồng; tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đã đóng cho công ty từ 01/4/2019 đến 18/5/2019: 2.776.000 đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu Công ty bồi thường tổng số tiền đến ngày xét xử (26 tháng 10 ngày) là 152.000.000 đồng. Sau đó, tại phần tranh luận, nguyên đơn đề nghị phía bị đơn hỗ trợ cho mình 50.000.000 đồng thì sẽ rút yêu cầu khởi kiện nhưng không được phía bị đơn chấp nhận.

Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư dệt may TAP và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty Cổ phần đầu tư dệt may TAP xác nhận lời trình bày của nguyên đơn anh Lê Thành C về Hợp đồng lao động về thời gian làm việc là đúng. Về lý do anh C khởi kiện Công ty do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là không có căn cứ, vì: Do tình hình hợp đồng các đơn hàng tăng mạnh nên Công

ty đã mời người lao động họp để thương lượng về việc tự nguyện làm thêm giờ ngày Chủ nhật. Việc họp được tiến hành từng đội sản xuất, trong đó có anh Lê Thành C tham gia phiên họp tại phân xưởng 11 chiều 18/5/2019 dưới sự chủ trì của ông Hồ Sĩ L - Phó giám đốc Công ty. Ông L đã đưa ra lý do và giải pháp làm thêm nhưng anh C phản ứng gay gắt, quyết liệt, cố ý lôi kéo những người lao động khác không ủng hộ chủ trương của Công ty. Do đó, người điều hành phiên họp yêu cầu anh C về lại nơi làm việc. Sau cuộc họp, người trực điều độ có đọc trên loa mời anh C lên làm việc, để phân tích cho anh C hiểu về tình hình Công ty và đề nghị không nên ồn ào làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất. Tuy nhiên, anh C đã bỏ đi mà không trở lại nơi làm việc và nói sẽ làm Đơn xin nghỉ việc.

Mấy hôm sau anh C đến Phòng nhân sự đòi nhận Quyết định thôi việc. Phòng nhân sự đã giải thích cho anh hiểu tình hình Công ty đang nhận đơn hàng rất nhiều và hiện đang thiếu công nhân trầm trọng, nên không cho ai nghỉ. Nếu anh C không muốn làm việc thì viết Đơn xin nghỉ, Phòng nhân sự sẽ báo cáo Giám đốc xem xét, vì Giám đốc mới có quyền ra quyết định cho nghỉ việc. Sau đó, anh C không về lại vị trí làm việc mà tự ý bỏ ra về, không xin phép người quản lý bộ phận. Ngày 31/5/2019, đại diện quản lý trực tiếp nơi làm việc của anh C nhiều lần gọi điện mời anh C lên xử lý việc nghỉ việc không có lý do nhưng máy anh C bị khóa nên Công ty đã lập Biên bản vi phạm nội quy lao động. Sau khi Biên bản được chuyển đến Giám đốc Công ty, ngày 03/6/2019, Giám đốc Công ty đã phát Giấy mời họp đối với anh C đến dự để xử lý việc vắng mặt không có lý do vào ngày 08/6/2019 nhưng anh C cũng không chấp hành.

Việc anh C vắng mặt không có lý do, không hợp tác với Công ty để xử lý vi phạm nội quy đã gây khó khăn trong công tác quản lý và xử lý vi phạm nội quy lao động đối với người lao động. Theo quy định của pháp luật, việc xử lý kỷ luật người lao động phải có mặt người lao động. Do đó, đến nay Công ty vẫn chưa ban hành bất cứ quyết định nào đối với anh Lê Thành C. Nay, anh C khởi kiện yêu cầu Công ty bồi thường là không có căn cứ, trái quy định pháp luật nên Công ty không đồng ý.

Người làm chứng - anh Lý Ngọc Tuấn A trình bày:

Anh Lý Ngọc Tuấn A là nhân viên tại Phòng nhân sự phụ trách điều độ của Công ty cổ phần dệt may TAP (theo hợp đồng lao động từ ngày 14/6/2018). Vào chiều 18/5/2019, có cuộc họp giữa Phó giám đốc Hồ Sĩ L với chuyên 11 về việc làm tăng ca. Sau cuộc họp, xảy ra việc ồn ào tranh cãi nên anh Tuấn A đến Phòng điều độ thông báo trên loa mời anh C lên Phòng nhân sự, ngoài ra không nói gì thêm. Việc anh C khai là anh Tuấn A có thông báo mời anh C rời khỏi Công ty là không đúng, anh không thông báo việc này. Sau khi làm việc với Phòng nhân sự, anh C đi ra thì anh có hỏi thăm, anh C nói sẽ làm Đơn xin nghỉ việc nên có khuyên C đừng làm ồn ào ở Công ty nữa, nếu viết đơn thì đến phòng bảo vệ ngồi viết. Sau đó anh C có viết và nộp đơn hay không thì anh không rõ. 03 ngày sau anh C có đến phòng bảo vệ đòi lấy Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động để chốt sổ thì anh có khuyên anh C trở lại làm việc vì

hiện Công ty đang thiếu lao động. Từ đó đến nay anh không gặp lại anh C lần nào nữa.

Người làm chứng - Chị Hồ Thị A trình bày:

Chị Hồ Thị A là Chuyên trưởng chuyên 11 thuộc Công ty Cổ phần dệt may TAP, anh Lê Thành C là công nhân thuộc chuyên chị A quản lý. Vào chiều thứ 7 ngày 18/5/2019, do có đơn hàng gấp nên cần làm thêm ngày Chủ nhật, vì vậy Công ty tổ chức cuộc họp với từng đội tổ trong đó có chuyên 11, do Phó giám đốc Hồ Sĩ L làm chủ trì. Trong cuộc họp, anh C không đồng ý làm thêm ngày Chủ nhật. Sau đó, các công nhân trong Tổ trở lại làm việc bình thường được một lúc thì anh Tuấn A có đọc trên loa mời anh C đến Phòng nhân sự làm việc. Sau đó, anh C quay trở lại và nói với chị A: “Chị ơi em không đi làm nữa” rồi rời khỏi Công ty. Ngày 31/5/2019, Công ty có tổ chức họp xử lý vi phạm nội quy lao động ghi nhận anh C không đến Công ty làm việc từ 19/5/2019. Chị A không được thông báo việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với anh Lê Thành C vì thực tế hiện nay Công ty có rất nhiều hợp đồng cần phải tăng ca nên rất cần lao động.

Tại Bản án Lao động sơ thẩm số: 01/2021/LĐ-ST ngày 26/7/2021, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 32 điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 266, Điều 269, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 22, 36, 38, 41, 42 của Bộ luật Lao động năm 2012; điểm a khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Thành C về việc yêu cầu Tòa án xác định bị đơn Công ty cổ phần dệt may TAP đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái quy định pháp luật, nhận anh Lê Thành C trở lại làm việc và yêu cầu bồi thường thiệt hại các khoản, bao gồm;

+ Tiền lương những ngày không được làm việc (từ ngày 19/5/2019 đến ngày xét xử): 110.000.000 đồng.

+ Tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (từ ngày 19/5/2019 đến ngày xét xử): 24.552.000 đồng;

+ Tiền bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động: 8.384.600 đồng;

+ Tiền bồi thường 45 ngày không báo trước: 6.288.400 đồng;

+ Tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đã đóng cho công ty từ 01/4/2019 đến 18/5/2019: 2.776.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo luật định.

Ngày 19/5/2021, nguyên đơn anh Lê Thành C có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thành C, buộc Công ty Cổ phần đầu tư dệt may TAP phải bồi thường thiệt hại số tiền 152.000.000 đồng và nhận anh C vào làm việc trở lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không rút đơn kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu ý kiến: Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong vụ án đều tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không có vi phạm gì cần phải kiến nghị, khắc phục. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết. Người kháng cáo đã thực hiện đầy đủ thủ tục kháng cáo và kháng cáo trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Đối với người làm chứng theo đề nghị của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Th, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, chị Th đã có Đơn trình bày ngày 16/11/2021 và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Th.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của anh Lê Thành C, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Do tình hình hợp đồng các đơn hàng tăng nhiều nên chiều 18/5/2019, đại diện Ban lãnh đạo của Công ty đã tổ chức cuộc họp với phân xưởng Chuyên 11 để thương lượng về việc tự nguyện làm thêm giờ ngày Chủ nhật. Tuy nhiên, anh Lê Thành C đã không đồng ý và phản ứng gay gắt tại cuộc họp. Sau khi rời cuộc họp, anh C nghe anh Tuấn A là nhân viên Phòng nhân sự phụ trách điều độ đã thông báo trên loa máy “mời anh Lê Thành C lên phòng nhân sự và rời khỏi Công ty” và cho rằng phía Công ty đã đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động với mình nên đã tự ý nghỉ việc kể từ ngày 19/5/2019.

Mặt khác, tại Đơn trình bày ngày 16/11/2021, người làm chứng cho anh C là chị Nguyễn Thị Th cũng xác nhận có sự việc anh Tuấn A thông báo trên loa máy nội dung “mời anh Lê Thành C lên phòng nhân sự và rời khỏi Công ty”.

Tuy nhiên, việc anh C dựa vào lời nói của nhân viên điều độ phát ra trên loa thông báo để cho rằng mình bị Công ty đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động là không có căn cứ. Vì quyền ban hành Quyết định đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động với người lao động là của Giám đốc Công ty (người chủ sử dụng lao động); trình tự ban hành Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động phải

đảm bảo và tuân thủ theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Lao động năm 2012. Nếu cho rằng mình bị sa thải không đúng quy định pháp luật và quyền lợi của mình bị xâm phạm thì anh C phải có trách nhiệm liên hệ với người có thẩm quyền của Công ty để làm rõ. Mặt khác, anh Tuấn A cũng không thừa nhận là mình có thông báo trên loa nội dung “mời anh C rời khỏi Công ty”.

Quá trình giải quyết, Tòa án cấp sơ thẩm đã yêu cầu anh C cung cấp Quyết định đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động để có cơ sở xem xét, giải quyết nhưng anh C không cung cấp được. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Tòa án đã có văn bản yêu cầu Công ty và cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế cung cấp Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với anh C. Văn bản trả lời Tòa án của phía Công ty và cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế đều khẳng định Công ty không ban hành quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với anh C. Điều này là phù hợp với thực tế là phía Công ty cũng chưa ban hành bất kỳ Quyết định nào về chấm dứt Hợp đồng lao động với phía anh Lê Thành C vì anh C đã tự ý nghỉ việc, không đến lại Công ty và không hợp tác trong quy trình xử lý kỷ luật người lao động của Công ty.

[2.2] Theo quy định về áp dụng hình thức xử lý kỷ luật sa thải tại Điều 126 của Bộ luật Lao động năm 2012, thì:

“Hình thức xử lý kỷ luật sa thải được người sử dụng lao động áp dụng trong những trường hợp sau đây:

1.

3. *Người lao động tự ý bỏ việc 05 ngày cộng dồn trong 01 tháng, hoặc 20 ngày cộng dồn trong 01 năm mà không có lý do chính đáng.”*

Với hành vi tự ý bỏ việc của anh C kể từ ngày 19/5/2019, theo quy định của pháp luật lao động thì phía Công ty hoàn toàn có quyền chấm dứt Hợp đồng lao động với anh C bằng hình thức sa thải (quy định tại khoản 8 Điều 36 Bộ luật Lao động năm 2012). Tuy nhiên, phía Công ty vẫn có ý kiến là chấp nhận cho anh C trở lại làm việc với điều kiện anh C không được tiếp tục vi phạm kỷ luật lao động là đã chứng tỏ thiện chí của Công ty. Phía Công ty không hề có hành vi đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật đối với anh Lê Thành C; do đó, yêu cầu về bồi thường thiệt hại các khoản tiền, chi phí phát sinh của nguyên đơn là không có cơ sở để xem xét, chấp nhận.

[2.3] Tại cấp phúc thẩm, anh Lê Thành C không đưa ra được bất kỳ căn cứ nào để chứng minh cho yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh C, mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tại phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Anh Lê Thành C không phải chịu vì thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo luật định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 148; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn anh Lê Thành C; giữ nguyên Bản án Lao động sơ thẩm số: 01/2021/LĐ-ST ngày 26/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Thành C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: A Kiệt B, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Công ty Cổ phần đầu tư dệt may TAP;

Địa chỉ trụ sở: Đường số C, Cụm công nghiệp A, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Lê Thành C không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án lao động phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND Thành phố H;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú